

Lớp Phật Pháp Buddhaddhamma
Môn học: PĀLI PHÁP CÚ

Bài học chủ nhật 2.4.2023

IX
PHẨM ÁC
(Pāpavagga)

IX. Phẩm Ác _ Kệ số 11 (dhp 126)

Duyên sự:

Bài kệ này đức Phật thuyết khi Ngài trú tại chùa Jetavana ở thành Sāvatti, do câu chuyện của trưởng lão Tissa và người thợ mài ngọc.

Trưởng lão Tissa là vị A la hán. Trưởng lão được hộ độ bởi gia đình người thợ mài ngọc trong thành Sāvatti, suốt mười hai năm Ngài chỉ thợ thực tại gia đình ấy. Trong nhà thợ mài ngọc có nuôi con chim Diệc đã thuần hoá nó đi lại tự do.

Một hôm, vào buổi sáng Trưởng lão như lệ thường đi đến nhà của người thợ mài ngọc để thợ trai. Người thợ mài ngọc đang làm thức ăn tay dính vật thực bước ra đón tiếp trưởng lão, vừa lúc ấy có người tùy tùng của vua Pasenadi mang đến một viên hồng ngọc và truyền lệnh cho anh thợ ngọc mài dũa làm đồ trang sức cho nhà vua.

Anh thợ mài ngọc tay đang dính bản thức ăn nhận lấy viên ngọc của sứ giả rồi đặt lên trên nắp hộp mới đi vào nhà trong rửa tay. Ngoài này con chim diệc đánh hơi mùi thức ăn bay vào và thấy trên bàn có viên hồng ngọc tưởng là cục thịt nên nó mổ lấy nuốt vào bụng, trước mặt vị trưởng lão.

Anh thợ mài ngọc ở trong nhà bước ra để lấy cất viên ngọc thì không thấy đâu, bèn hỏi vợ con có lấy viên ngọc không? Mọi người đều trả lời không có. Rồi quá, anh ta nghĩ chắc là vị trưởng lão này đã lấy. Anh ta gạn hỏi vị trưởng lão, Ngài chỉ đáp là không có lấy, chớ Ngài không nói con chim nhà đã nuốt vì Ngài sợ nó bị giết.

Hỏi năm lần bảy lượt, vị trưởng lão vẫn trả lời như thế. Anh ta nói với vợ sẽ tra khảo vị trưởng lão; Người vợ can ngăn, anh ta không nghe. Anh ta dùng dây thừng niền đầu vị trưởng lão và đánh tra tấn đến thịt rơi máu đổ. Thọ khổ khóc liệt, vị trưởng lão ngã nằm dưới đất. Con chim đánh hơi mùi máu chạy đến uống máu, đang cơn giận, anh thọ mài ngọc tung chân đá con Diệc văng ra chết liền.

Hồi tỉnh, vị trưởng lão thấy con chim chết rồi, Ngài mới tiết lộ cho anh thọ mài ngọc biết chính con chim này đã nuốt viên ngọc.

Người thọ mài ngọc liền mổ bụng con chim thấy được viên ngọc, liền phát run lên, tâm thần bấn loạn, cỡi trời cho vị trưởng lão và quì mọp dưới chân vị trưởng lão xin sám hối tội lỗi đã nghi oan và làm khổ Ngài.

Ngài trưởng lão tha thứ cho anh ta. Anh thọ mài ngọc khấn thỉnh vị trưởng lão hãy tiếp tục đến nhà anh ta để thọ thực.

Vị trưởng lão dứt khoát từ chối, Ngài ra đi, và từ đó nguyện đầu đà khát thực, không nhận đến nhà cư sĩ thọ thực nữa.

Ít lâu sau, trưởng lão Tissa níp bàn vì bị đánh mang trọng bệnh. Con chim chết sanh bào thai người. Anh thọ mài ngọc do tạo ác nghiệp chết sanh vào địa ngục. Người vợ của anh ta vì có tâm dịu hiền với vị trưởng lão nên được tái sanh thiên giới.

Chư tỳ kheo biết chuyện trưởng lão bị đánh bèn bạch hỏi đức Phật về cảnh giới của những người trong việc này. Nhân đó, đức Phật trả lời cho các tỳ kheo về số phận mỗi người, rồi Thế Tôn thuyết lên bài kệ này: “*Gabbhaṃ eke uppajjanti .. parinibbanti anāsavā 'ti*”.

Cuối pháp thoại, nhiều vị tỳ kheo đắc thánh quả.

*

Chánh văn: **Gabbhaṃ eke uppajjanti**
 nirayaṃ pāpakammīno
 saggaṃ sugatino yanti
 parinibbanti anāsavā.

(dhp 126)

Thích văn:

gabbhaṃ [đổi cách số ít của danh từ nam tính **gabbha**] thai bào, thai sanh.

eke [chủ cách số nhiều của số mục tính từ **eka**, hình thức nam tính] một số.

uppajjanti [động từ tiến hành cách ngôi III số nhiều, “u + √pad + ya”] sanh lên, sanh vào.

nirayaṃ [đổi cách số ít của danh từ nam tính **niraya**] địa ngục, khổ cảnh.

pāpakammīno [chủ cách số nhiều nam tính của hợp thể tính từ **pāpakammī** (pāpa + kamma + ī)] những kẻ ác hạnh, những người có nghiệp ác.

saggaṃ [đổi cách số ít của danh từ nam tính **sagga**] cõi trời, thiên giới.

sugatino [chủ cách số nhiều nam tính của tính từ **sugatī** (su + gata + ī)] có hành trình tốt đẹp, người tốt.

yanti [động từ hiện tại cách ngôi III số nhiều “√yā + a] đi đến.

parinibbanti [động từ tiến hành cách ngôi III số nhiều “pari + ni + √vā + a] bát níp bàn, viên tịch, hoàn toàn tịch diệt.

anāsava [chủ cách số nhiều của hợp thể danh từ nam tính **anāsava** (na + āsava + ṇa)] Bậc vô lậu, người không còn lậu hoặc phiền não.

Việt văn: Một số sanh bào thai
kẻ ác sanh địa ngục
người thiện lên cõi trời
bậc vô lậu viên tịch.

(pc 126)

*

Chuyển văn:

*Eke gabbhaṃ uppajjanti pāpakammino nirayaṃ (nibbanti) sugatino
saggaṃ yanti anāsavaṃ parinibbanti.*

Một số sanh vào thai bào, những kẻ ác nghiệp sanh xuống địa ngục, những người hiền thiện đi đến cõi trời, các bậc Vô lậu thì viên tịch.

*

Lý giải:

Ý nghĩa của bài kệ này, đức Phật giải thích về số phận của những nhân vật trong câu chuyện duyên sự. Con chim nuốt viên ngọc bị người thợ mài ngọc đá chết đã sanh vào bào thai của vợ người thợ ấy; người thợ mài ngọc nghi oan cho vị thánh nhân và đánh đập tra tấn, do tạo ác nghiệp nên chết sanh xuống địa ngục; vợ người thợ ngọc có tâm hiền thiện đã khuyên ngăn chồng đừng nghi oan cho vị trưởng lão, cô chết sanh về cõi trời. Riêng về vị trưởng lão là bậc A la hán vô lậu thì viên tịch không còn tái sanh.

Bài kệ này cũng nói lên ý nghĩa tiến trình sanh tử tùy theo hạnh nghiệp riêng mỗi người.

Chữ *gabbhaṃ* ở đây nên hiểu là thai sanh nhân loại. Mặc dù thai sanh gồm bào sanh (*jalābujā*) và noãn sanh (*aṇḍajā*). Chúng sanh được sanh cõi nhân loại do không làm việc ác.

Chữ *nirayaṃ* mặc dù là cõi địa ngục, nhưng ở đây giải tự (nira + aya) nghĩa là những cảnh giới bất hạnh, không có an lạc, gồm địa ngục, ngạ quỷ, bàng sanh và a tu la. Chúng sanh sinh vào khổ cảnh do tạo ác nghiệp.

Chữ *saggaṃ* nghĩa là cõi trời, thiên giới, bao gồm cõi dục giới thiên, cõi sắc giới, phạm thiên và vô sắc giới phạm thiên. Chúng sanh đi đến thiên giới do nhờ tâm hiền thiện, có thân thiện hạnh, khẩu thiện hạnh và ý thiện hạnh.

Chữ *parinibbanti* viên tịch, tịch diệt hoàn toàn, không còn tái sinh trong tam giới nữa, đây gọi là vô dư y níp bàn. Chỉ có bậc Lộ tậ A la hán mới vô dư níp bàn ./.

Tỳ khuru Tuệ Siêu biên soạn